

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2020

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG BÍ ĐỎ LAI F1 - GOLDSTAR 998

I. NGUỒN GỐC

- Là giống bí lai F1 do Vinaseed Group chọn tạo.

II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

Giống sinh trưởng phát triển khỏe; thân to; bộ lá lớn và xanh bền. Ra hoa tập trung, thời gian ra hoa ngắn (35 - 40 ngày đối với vụ Thu Đông và 45 - 48 ngày đối với vụ Xuân Hè). Thời gian cho thu hoạch quả 85 - 95 ngày sau trồng; khối lượng quả trung bình 0,8 - 1 kg; hình thái quả đẹp, quả cân đối, tỉ lệ quả loại 1 cao; thịt quả dày, độ đồng đều màu sắc thịt quả cao, thịt quả ăn dẻo, ngọt. Tiềm năng năng suất của giống đạt 20 - 25 tấn/ha. Chống chịu trung bình với bệnh héo xanh và bệnh virus.

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

3.1. Thời vụ

Ở vùng đồng Bằng Sông Hồng có thể gieo trồng quanh năm nhưng tập trung vào thời vụ chính sau:

- Vụ Xuân Hè: Gieo hạt từ cuối tháng 12 đến cuối tháng 2.
- Vụ Thu Đông: Gieo hạt từ đầu tháng 8 đến cuối tháng 9.

3.2. Ngâm ủ hạt giống, làm bầu và chăm sóc cây con

3.2.1 Ngâm ủ hạt giống

- Hạt giống được ngâm trong nước ấm (50 - 55⁰C) trong 3 - 4 giờ; đãi sạch hạt sau đó đem hạt ủ vào khăn ẩm (nhiệt độ ủ 28 - 32⁰C), sau 24h hạt ra rễ mầm (rễ mầm dài bằng 1/3 hạt) tiến hành vào bầu.

3.2.2 Làm bầu

- Có thể sử dụng khay bầu chuyên dụng, túi nilon đen hoặc lá chuối để làm bầu.
- Giá thể làm bầu: Đất bột, mùn bã hữu cơ (xơ dừa, trấu hun, xác bã thực vật đã hoai mục), được phối trộn theo tỷ lệ 40% đất bột + 60% mùn bã hữu cơ + 15 gam super lân bột/100 kg hỗn hợp giá thể; giá thể làm bầu được xử lý nấm bệnh trước khi sử dụng 5-10 ngày.
- Giá thể đã chuẩn bị được chuyển vào khay, túi bầu; giá thể trong khay, túi bầu được tưới ẩm trước khi gieo hạt.
- Gieo hạt giống đã ủ nứt nanh vào bầu; gieo 1 hạt/bầu, khoảng cách giữa các cây 4 -5 cm; gieo xong phủ một lớp giá thể mỏng vừa kín hạt. Tưới nước giữ ẩm đến khi cây mọc đều.

3.2.3 Chăm sóc cây con

- Sau khoảng 2 - 3 ngày cây con bắt đầu mọc nhú lên khỏi mặt đất. Gỡ bỏ phần vỏ hạt để 2 lá mầm xòe ra, đảm bảo độ đồng đều của cây con.
- Hằng ngày tưới nước giữ ẩm cho cây con vào buổi sáng sớm và chiều mát, đảm bảo duy trì độ ẩm bầu 70 - 80%.

3.3 Chuẩn bị đất trồng

3.3.1 Chọn đất

- Đất trồng là đất thịt nhẹ, cát pha, phù sa ven sông, giàu mùn và chất dinh dưỡng, độ pH 5,5- 6,0, chủ động tưới, tiêu.
- Không trồng bí đỏ trên đất vụ trước đã trồng các loại cây họ bầu bí, như: Dưa hấu, dưa lê, dưa chuột,... Nên trồng luân canh với các cây khác họ, đặc biệt là với cây lúa nước.

3.3.2 Làm đất, lên luống

- Trồng giàn chữ U ngược: Băng luống rộng 3 m; trên băng lên 2 luống cách nhau 2 m; luống rộng 0,7 m, cao 0,3 m. Xung quanh mỗi băng luống có đường công tác rộng 0,5 m.
- Trồng bò đất: Băng luống rộng 5 m, trên băng lên 2 luống cách nhau 4,5 m; luống rộng 0,7 m, cao 0,3 m. Xung quanh mỗi băng luống có đường công tác rộng 0,3 m.

3.3.3 Làm giàn, phủ luống, căng lưới

- Đối với trồng giàn chữ U ngược: Sử dụng cọc tre, chiều cao giàn 1,8 m, chiều rộng giàn 2,0-2,2m. Tốt nhất nên sử dụng màng phủ nông nghiệp để phủ kín luống trồng, đục lỗ màng phủ trước khi trồng với khoảng cách giữa 2 lỗ là 50 cm. Sử dụng lưới cước dạng mắt cáo, kích thước mắt 18 x 18 cm căng phía trên và 2 bên của giàn.
- Đối với trồng bò đất: Phủ kín luống trồng bằng màng phủ nông nghiệp hoặc rơm, rạ; Màng phủ được đục lỗ trước khi trồng. Lưu ý trước khi phủ luống bằng màng phủ hoặc rơm rạ cần phải san phẳng bề mặt băng luống.

3.4 Kỹ thuật trồng cây con

3.4.1 Tiêu chuẩn cây con

- Vụ Xuân: Tuổi cây con 15 - 20 ngày, cây cao 8 - 10 cm, có 2 - 3 lá thật, thân cứng, không bị sâu bệnh hại.
- Vụ Thu Đông: Tuổi cây con 10 - 15 ngày, cây cao 5 - 7 cm, có 1 - 2 lá thật, thân cứng, không bị sâu bệnh hại.

3.4.2 Mật độ trồng

- Trồng giàn chữ U ngược: Hàng x hàng: 2 m; cây x cây: 0,5. Mật độ trồng: 13.350 cây/ha.
- Trồng bò đất: Hàng x hàng: 4,5 m; cây x cây: 0,5 m. Mật độ: 8.000 cây/ha.

3.4.3 Kỹ thuật trồng cây con

- Trước khi trồng cần nhúng khay bầu vào dung dịch thuốc Ridomil 72WP hoặc Benlat C nồng độ 0,2%, thời gian 2-3 phút để xử lý nấm bệnh rễ.
- Nên trồng cây con vào những ngày trời râm mát, tốt nhất nên trồng vào buổi chiều mát. Trên luống đào sẵn hố đất trồng cây theo khoảng cách cây đã định, hố sâu 7 - 10 cm, đường kính 4 - 5 cm. Nhẹ nhàng gỡ cây con ra khỏi túi bầu (tránh làm vỡ bầu), sau đó đặt cây con xuống hố trồng, lấp đất kín bầu và ấn nhẹ, sau đó tưới đẫm nước.

3.5 Chăm sóc sau trồng

3.5.1 Tưới nước

- Sau trồng cần tưới nhẹ đảm bảo đủ độ ẩm cho cây mau bén rễ hồi xanh.

- Duy trì độ ẩm đảm bảo cho cây sinh trưởng, phát triển bình thường. Thời kỳ cây ra hoa, đậu quả nên tưới thấm để đảm bảo đủ lượng nước cho cây phát triển tốt. Sau mưa cần khẩn trương rút hết nước trong rãnh, không để ngập úng.

3.5.2 Bón phân

- Lượng phân bón và phương pháp bón cho 1 ha.

Loại phân Thời kì bón	Phân hữu cơ vi sinh (kg)	Vôi bột (kg)	NPK 15:15:1 5 (kg)	Đạ m Urê (kg)	Supe r lân (kg)	Kaliclorua (kg)
Bón lót	3000	500	150	-	-	-
Bón thúc 1 (4,10 ngày sau trồng)	-	-	-	70	150	-
Bón thúc 2 (17 ngày sau trồng)	-	-	20	30	50	-
Bón thúc 3 (30 ngày sau trồng)	-	-	130	40	-	40
Bón thúc 4 (38 ngày sau trồng)	-	-	150	-	-	50
Bón thúc 5 (45 ngày sau trồng)	-	-	100	-	-	70
Tổng	3000	500	550	140	200	160

**Ghi chú: Sử dụng phân bón NPK 15-15-15 + TE của công ty phân bón Bình Điền.*

- Tương đương với lượng bón: 3000 kg phân vi sinh Thăng Long; 147 kg N; 115 kg P₂O₅; 178 kg K₂O.

3.5.3 Bấm ngọn, tỉa nhánh, bắt giàn

- Khi cây có 4 -5 lá thật, tiến hành bấm ngọn chính và để lại mỗi gốc 2 nhánh đều và khỏe nhất. Cần định cho các nhánh hướng vào trong luống và dàn đều ngọn trên mặt luống (đối với trồng bò đất); bắt các nhánh lên giàn và dàn đều ngọn trên giàn (đối với trồng giàn chữ U ngược).

- Tỉa bỏ toàn bộ các nhánh phụ, chỉ để lại 2 thân chính.

- Khi quả đã ổn định có thể bấm ngọn của dây mang quả để quả tập trung phát triển.

3.5.4 Tỉa quả

- Thường xuyên theo dõi và tỉa bỏ những quả kém phát triển, quả bị dị dạng, sâu bệnh.

- Trên mỗi cây để lại 3 - 4 quả (2 - 3 quả/dây); hai quả trên cùng một dây cách nhau 4 -5 nách lá, chọn những quả đều và đẹp nhất. Đối với trồng bò đất nên sử dụng rơm rạ hoặc xốp để kê quả, không để quả tiếp xúc trực tiếp với đất.

3.6 Phòng trừ sâu bệnh hại

- Áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại tổng hợp nhằm hạn chế thấp nhất việc sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật như: Vệ sinh đồng ruộng, làm sạch cỏ, cày đất sớm để trừ các trứng, nhộng, sâu non trong đất, luân canh với cây lúa nước, ...
- Sử dụng thuốc theo hướng dẫn của ngành BVTV, nên sử dụng thuốc BVTV sinh học.
- Tập trung phòng trừ ở thời kỳ cây con để hạn chế thấp nhất sự phát sinh sâu bệnh trong thời gian thu quả.

3.6.1 Một số loại sâu hại và biện pháp phòng trừ

- Sâu xám: Sâu gây hại chủ yếu ở giai đoạn cây con. Đối với loại sâu này nên bắt bằng tay hoặc dùng thuốc ViBAM 5H rắc xung quang gốc cây hoặc trên mặt luống.
- Sâu xanh: Sử dụng một số loại thuốc: Regent 800WG, Sherpa 25EC, Xentri 35WDG, Pegasus 500SC... phun phòng với nồng độ 0,15-0,20%.
- Rệp, bọ trĩ, bọ rầy: Sử dụng một số loại thuốc: Oncol 20EC 0,3%, Marshal 200EC 0,2%, Butyl 20WP 0,2%, Actara 25WG, thuốc thảo mộc HCD 25 BHN... để phòng trừ.

3.6.2 Một số loại bệnh hại và biện pháp phòng trừ

- Bệnh lở cổ rễ: Sử dụng một số loại thuốc: Viben C BTN nồng độ 0,2%, Ridomil Gold 68WG nồng độ 0,15% hoặc *Validacin*, nồng độ 0,2% phun vào buổi chiều mát, không mưa.
- Bệnh sương mai: Sử dụng một số loại thuốc: Ridomil Gold 68WG nồng độ 0,2-0,25%, Zineb 80WP nồng độ 0,25-0,3%, Daconil 72WP... để phun phòng và trừ.
- Bệnh phấn trắng : Sử dụng một số loại thuốc: Score 250 EC, Bayfidan 20EC hoặc Cocide 5.8DE, nồng độ phun 0,15% phun vào buổi chiều mát, không mưa.
- Bệnh virus: Trong 15-30 ngày sau trồng, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhổ bỏ cây bị virus đem tiêu hủy; sau khi nhổ cần rắc vôi bột vào phần quanh gốc cây để khử trùng, hạn chế lây lan bệnh. Phun phòng trừ nhóm côn trùng chích hút là môi giới truyền bệnh (bọ trĩ, rầy, rệp, ...) kịp thời bằng các loại thuốc (Confidor, Admire, Oshin, Actara, Trebon, Penalty Gold, Chess, ...). Phun mặt dưới lá.

3.7 Thu hoạch, phân loại và bảo quản

3.7.1 Thu hoạch bí đỏ

- Thu tùy vào mục đích sử dụng mà có thể thu hoạch bí bao tử (khi bí còn non) hoặc khi bí chín (vỏ quả lên phấn, màu vàng), hạn chế xây sát quả và nhiễm bẩn sản phẩm.

3.7.2 Phân loại và bảo quản sản phẩm

- Cần phân loại sản phẩm để đảm bảo độ đồng đều về kích cỡ, màu sắc, độ chín của quả.
- Quả sau khi thu hoạch cần nhanh chóng được đưa đến nơi tiêu thụ, hoặc phải bảo quản trong điều kiện kho mát (đối với bí để chín).